

SỐ 1671

# KINH PHƯỚC CÁI CHÁNH HÀNH SỞ TẬP

*Tác giả: Bồ-tát Long Thọ soạn tập.  
Hán dịch: Sa-môn Nhật Xung*

## QUYỂN 1

*Cúi đầu lễ chư Phật  
Cùng Bồ-tát, Thánh chúng  
Hay dùng mắt trí tịnh  
Dẫn dắt khắp quần sanh  
Đế Thích đủ ngàn mắt  
Đại Tự Tại ba mắt  
Và ánh sáng nhật nguyệt  
Đều không thể soi khắp  
Na-la-diên hai mắt  
Biến hiện các hình tượng  
Hàng phục A-tu-la  
Nương kiêu mạn sân hận  
Chỉ Phật đủ trí sáng  
Diệt ác, trừ tối tăm  
Như dùng lông chim công  
Phủi bỏ các độc bản  
Như Lai, đại trượng phu  
Đánh bày tướng bạch hào.*

*Xoay quanh hữu bầy vòng  
Giống như hình tròn ốc  
Nhuần thấm rất khả ái  
Trời, trăng cùng đèn sáng  
Lu mờ đều không hiện  
Chư thiên và người đời  
Đều cúng dường ngợi khen.*

Đã nghe những lời dạy này, ý muốn làm gì?” Phải đối với lời Phật dạy tôn trọng vui thích. Ánh sáng của trí kia như ánh đèn chiếu xa có thể phá trừ ngu si, bóng tối ngăn che, nên khai mở mắt trí của Phật. Giống như đám mây lớn thường rót mưa cam lồ. Như ánh trăng tròn mùa thu thường dứt trừ nóng bức. Rốt cuộc nhận giữ chánh pháp của chư Phật, tăng trưởng hết thảy trí tuệ của chư Phật, quyết định thành tựu Căn, Lực, Giác chi. Dứt trừ hai loại sóng gió Nghiệp, Hoặc. Không bị đắm chìm trong bể ái. Nương thuyền chánh pháp đi đến bờ bên kia. Ở nơi các hạnh, Thí v.v.. nên khéo tu tập. Lấy các vật quý báu đem bố thí để phá trừ lỗi Tham, thêm lớn nghĩa lợi. Vui giữ tịnh giới, đọc tụng kinh điển. Đã làm những việc như thế rồi, Tỳ-kheo các ông, ở nơi lộng phước kia, sẽ mau chóng được viên mãn.

Như lời Phật dạy, ở nơi mười nghiệp thiện, sao không tu tập? Tâm bị tham sai khiến, giống như đũa đầy tở, thân đắm chấp dục lạc, không hiểu lẽ vô thường, luôn luôn tìm cầu không có ngừng nghỉ. Do vì ngu si mà sanh Ngã mạn. Đối với tiền tài vật báu của mình keo kiệt thâm giữ. Thấy những người đến xin quay mặt bỏ đi. Chưa từng, trong chốc lát, nơi tĩnh xứ, vắng vẻ, giữ gìn tịnh giới tu tập các Thiện định, các hạnh lợi ích hữu tình như Phật giảng dạy Ông đối với những điều đó, không được điều nào.

Lại tiền tài, của báu này làm tăng trưởng kiêu mạn, trạo cử, tán loạn, khởi lên nhiều nỗi lo lắng, buồn phiền, sanh ra các sự sợ hãi, ngăn che nẻo thiện. Đây là pháp hủy hoại, phá tán, là pháp đọa lạc, là pháp vô thường, không có chủ thể, không có chỗ quy hướng đời trước, đời sau, đều không thể được. Hiện tại vui ít, sát na không dừng giống như cảnh mộng, dợn nắng, huyễn hóa, thành Càn-thát-bà và vòng lửa xoay tròn. Như cây chuối kia ở giữa không có thật. Như bọt trên mặt nước, chốt lát tan hoại. Người ngu không rõ, mọi thứ đều mong giữ lấy. Do vậy, khổ nhiều vui ít, chưa nhóm hết thảy căn bản phiền não. Cho nên phải khởi tưởng không bền chặt, khởi tưởng vô thường. Nếu đối trị như thế thì không bị giặc cướp, nước, lửa, quan lại, thân thuộc xâm chiếm, tổn

hại. Cũng không bị Diêm-ma-la vương kia ăn nuốt, mà đời sau, nhất định thành tựu phước báo an vui, hạnh phúc. Do dùng tài thí gồm thâu các hữu tình, người này cùng hoa Cô-mâu-na kia khai nở tươi tốt hưng thịnh, được mọi người vui thích trông thấy. Hết thấy tội chướng tích tụ hiện hữu, tiêu diệt trong sát na. Giống như ngọn lửa mạnh, đốt cháy củi khô, không còn có dư sót. Như nước sông Hằng, rửa sạch các cấu nhiễm thấy đều được thanh tịnh. Như châu Ma-ni, tùy theo ý muốn mà được thành tựu. Những người đến xin đều khiến đầy đủ, đều cùng khen ngợi. Đây là chỗ nương tựa, tạo sự an lành thù thắng, công đức chơn thật, tiếng tốt lưu hành vọng xa, lia các tội lỗi, thọ mạng lâu dài. Nếu rộng tu phạm hạnh thì có thể phá trừ các độc tham, sân, si, các lỗi tà kiến v.v.. cõi xe công đức, trọn không bị đọa lạc. Nếu tâm nhiễm ô đấm cháp nơi cảnh dục, tạo tác hắc nghiệp rồi, thì như thiên tử Nga-ma-na-ta-la, mau chóng biến đổi, tàn tạ. Nên biết người nữ, bày rõ xấu ác rất đáng nhàm chán. Hữu tình ngu si, tranh giành tham đắm. Kẻ tham đắm dục này ví như người khát nước kia, uống nước mặn, tâm không dừng đủ. Như chặt gốc cây, không lâu sẽ khô héo. Như dòng thác trên núi đổ xuống, không thể đắp đê ngăn chặn. Như ở trong hang rắn sẽ bị nó cắn đốt truyền nọc độc. Như hòn sắt nóng, chạm vào sẽ sanh nóng khổ. Như ăn trái độc, sau nhất định sẽ bị tổn hại. Như sương móc đọng trên cỏ lá, không thể ở được lâu. Như đám mây nổi trên trời, hốt nhiên tan mất. Như lấy cát làm thành thì sẽ mau chóng hủy hoại. Như lấy đất chưa nung làm đồ dùng, thể của nó chẳng bền chắc. Như cây cung của Đế Thích, không lâu sẽ ẩn mất, như cõi xe hư, động liền nghiêng đổ. Giống như mắt lưới, đụng vào bị trói buộc. Hết thấy tai nạn, lấy làm bạn lữ, vì thế bậc Chánh sĩ cần phải lia bỏ.

Lại, đức Thế Tôn nói: “Nếu đối với năm dục không sanh tham đắm, thì hiện tiền sẽ có được vô lượng quả báo an vui. Vị kia sẽ cắt đứt dòng nước dữ phiền não, cõi thuyền chánh pháp, để đến bờ kia. Ta ở trong ba đại a tăng kỳ kiếp, tích tập phước hành, mới có thể đạt được sự biện luận nghĩa vị phong phú, vì các chúng sanh khai thị một cách bình đẳng. Các ông phải đi đến vắng vẻ, vắng lặng, nghiên cứu, tư duy, xét chọn những điều ta đã dạy. Như ở trong sữa tìm cầu vị tô, lạc, đề hồ. Đã biết như thế rồi, hãy tích tập pháp tài và những vật thanh tịnh để dùng bổ thí.

Lại các đức Như Lai đã thoát ra khỏi bùn dơ phiền não trong tam giới, thành tựu thắng đức vô lậu thanh tịnh, phương tiện chỉ bày pháp tri túc. Như trong vườn rừng đẹp đẽ, người ở cảm thấy mát mẻ, lia các

phiền não. Khéo tu hạnh này, sẽ được sanh lên cõi Phạm Thiên. Ta ở chốn này, hết thấy phiền não không thể loạn động, hết thấy sợ hãi thấy đều đoạn trừ. Do duyên cố này, phá trừ vòng luân hồi, được thành Chánh Giác.

Lại, các đức Như Lai, đại bi ứng hợp nhau, thường giỏi hàng phục hết thấy ngoại đạo. Dùng trí thanh tịnh, quán sát, xét chọn; dùng lời nói êm dịu thâm nhận dạy dỗ, thí cho sự vô úy, Vì thuyết chánh pháp, khiến phát sanh tin hiểu, phá trừ lưới ma, ở trong Phật pháp tâm được an trụ. Là bậc đại trượng phu, cất tiếng gầm sấm sữ; như Voi chúa lớn, uy đức tôn quý riêng mình, nổi lên mây sấm lớn rót xuống mưa cam lồ; Giới Định vô lậu, hương thù diệu huân tu, mọi việc làm hiện hữu đều không uổng bỏ. Vì các chúng sanh, tuyên thuyết pháp chánh yếu, lia các phiền não, khiến chúng an vui. Như cây kiếp ba, nở hoa xinh xắn, như pháp được tối thượng, trừ sạch cấu bẩn của tâm.

Như đức Thế Tôn nói, người trì tịnh giới sẽ có thiện pháp, lia xa lo lắng, sợ hãi, có được cái vui an ổn, có thể vượt qua biển khổ, sang đến bờ kia, khéo trừ diệt bốn ma. Đó là ma Thiên, ma Uẩn, ma Tử và ma Phiền não. Người này hay thổi loa pháp lớn, đánh trống pháp lớn, đốt đuốc pháp lớn tâm hoan hỷ, thanh tịnh, làm lợi ích hết thấy, giáo hóa hàng Trời, người, vì làm Phật sự.

Lại các đức Như Lai, trong vô lượng kiếp, chứa công, bồi đức, tu tập trí tuệ mà có thể thành tựu biện tài vô ngại, bốn pháp vô sở úy, mười loại trí lực, phương tiện thông đạt pháp phần Bồ-đề, thường dùng tên trí tuệ, trừ diệt các ma oán. Đã hiện tiền chứng đắc các công đức như thế rồi, ở trong tam giới thật là bậc nhất, vì chúng hữu tình làm đấng cha lành vô thượng.

Lại, các đức Như Lai, do đầy đủ mười loại Trí lực thù thắng làm hóa độ các ngoại đạo đệ tử. Đối với trí tuệ, giới luật của Phật, sanh khởi sự ưa muốn sâu sắc, chứng Thánh quả đầu tiên là Kiều Trần Như. Có thể khơi mở màng mắt ngu si, ám độn, ở trong chánh pháp rất là thù đặc, là Tôn giả Ma-ha Ca-diếp, Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp. Ở trong các Phạm chí làm bậc thượng thủ, uống thuốc pháp Phật, chữa lành bệnh phiền não là tôn giả Xá-lợi-tử. Có thể dùng móc câu trí tuệ, chế phục tâm vọng cuồng đại như voi say, có đại thần lực là Tôn giả Mục-kiền-liên. Tu tập đầy đủ thắng hạnh, bước lên thang pháp Phật, ở yên nơi lầu gác giải thoát thanh tịnh là A-nậu-lâu-đà, Tân-đầu-lô, Phả-la-đọa-xà, Ma-ha-câu-hi-la, A-nan-đà v.v.. Lại có thể hóa độ vua Tần-bà-sa-la tin hiểu sâu xa pháp Phật, tôn trọng cung kính, làm đệ tử Phật, các bậc

Thánh giả này đều dùng búa trí tuệ đốn cây duyên sinh, lìa các vọng niệm cầu Nhất thiết trí, xả bỏ kiến chấp của ngoại đạo, hàng phục, diệt trừ ngã mạn; đều có thể thành tựu hết thảy công đức.

Hoặc quán xét bốn đại như độc xà, năm uẩn như xóm làng không người, vọng chấp cho là chủ tử thì không thể giải thoát. Phải dùng gương tuệ cắt đứt vọng niệm này.

Lại mắt trí tuệ xem xét cảnh giới sáu xứ giống như giặc thù, mười hai xứ v.v.. giống như rừng gai. Người nhận thức đúng đắn không bị lửa dữ phiền não trong ngoài thiêu đốt, bức bách. Người này hẳn là khéo gìn tịnh giới, trụ vào nhân nhục địa, được Niệm xứ phần, đầy đủ ánh sáng trí tuệ, phá trừ bóng tối vô minh. Vị kia thường uống nước tám thánh đạo, lại thường khai mở hoa Bồ-đề phần. Đây tức có thể vượt lên lầu gác ba đời, đoạn trừ các hữu kiết sử, vào biển trí tuệ, ở nơi đạo tràng Bồ-đề, kiết già phu tọa, khéo an trú trong thắng định vô lậu của Bốn thiên, thọ dụng hết thảy pháp lạc vô thượng.

Lại những kẻ ngu mê hủy hoại phần pháp thiện, vui đắm cảnh giới năm dục của thế gian, như gió chạm sương móc, không thể tồn tại lâu dài. Lênh đênh trên biển khổ, không được giải thoát, thấy cầu chánh pháp lại bỏ mà rời xa.

Như trong kinh nói: “Xưa có một trưởng giả dòng Bà la môn muốn dùng gương nhọn sát hại một người con gái kia. Cô này chợt trông thấy đức Như Lai, lớn tiếng kêu lên xin Phật cứu giúp, liền được thoát nạn. Lại như Ương-quật-ma-la, muốn sát hại mẹ v.v... Lại có thể hàng phục Phạm chí Trường Trảo, khởi đại ngã mạn, khiến nhập pháp Phật, thưởng vị chánh pháp. Cũng khiến cho hết thảy người ngu si, sau khi nghe những lời này rồi, xả bỏ kiêu mạn. Cũng như rồng dữ, trong lòng chất chứa nỗi buồn bực, nóng bức, phun ra khí độc hung dữ làm tổn hại lúa mạ. Lại như quỷ Dạ xoa dùng mắt hung ác nhìn trăm ngàn chúng sanh khiến cho bị tổn hại. Như những thương nhân chìm đắm trong biển lớn, bị loài cá dưới đáy sâu muốn ăn nuốt liền. Các tai nạn hiểm ác đáng sợ như thế, chỉ đức Như Lai là có thể cứu độ.

Lại như mặt trời, mặt trăng sợ A-tu-la, chủ trời Đế Thích sợ đọa vào cõi ác, Phạm vương dị chấp, chấp ngã là thường. Những kiến chấp như thế là những nhận thức không chân thật, luân hồi qua lại, thọ lãnh những nỗi khổ bức bách, khiến nghe chánh pháp, thấy đều được hiểu biết, uống vị giải thoát. Phá vỡ vô minh, ánh sáng trí tuệ của kia như trăng trong sáng. Cho nên phải, sanh tâm tôn trọng sâu xa, lời dạy của Như Lai gần gũi pháp sư, vui nghe chánh pháp, suy xét nghĩa lý chơn

thật, như lời dạy vâng làm. Giáo pháp của ngoại đạo kia là Pháp luân hồi, những bậc có trí phải khéo suy xét.

Lại đức Thích tôn Mâu-ni nói pháp cam lộ, là ánh sáng trí tuệ, phá tan bóng tối si mê. Như ở trên ngọn núi cao, cúi xuống nhìn muôn vật, chứa nhóm phi pháp như đắp đồng phần, phải dùng lưới giá trí tuệ mà xúc bỏ đi. Trừ dẹp các ma oán phá bỏ cái dị luận, khiến được tỏ ngộ rồi, phát sanh tâm sáng suốt, thấy đều trừ bỏ được những phiền não nóng bức của thân tâm, hết thấy tội ác đều được tiêu trừ hết. Đức Mâu-ni kia nói: “Như cái bóng rộng lớn của cây dù, ngăn che mặt trời phiền não mà được mát mẻ. Nếu có thể họa vẽ tạo tác tượng Phật, dùng hương, hoa, tràng hoa theo khả năng mà cúng dường, sẽ là thêm thang sanh thiên dần dần. Vì nương theo lời Phật dạy những nghiệp chướng hiện hữu, sẽ được thanh tịnh trong Sát na, thiên định giải thoát đều được hiện tiền. Chẳng phải như ngoại đạo, một đời bỏ uổng, không hề tu sửa, khởi nhận thức vọng, nương nước sông Hằng, tắm rửa mong cầu giải thoát. Đã biết như thế rồi, phải mạnh mẽ vượt qua cảnh giới của ma, nắm giữ gươm tuệ phá trừ giặc phiền não, hủy hoại bánh xe sanh tử, xé rách lưới triền cái, làm mất trí đủ sạch, diệt trừ bóng tối ngu si, dứt tâm tham ái, hàng phục rắn độc sân khuể, đoạn trừ các tà kiến, xô dẹp núi ngã mạn. Đối với sanh xứ của Phật yêu thích tôn trọng, rải hoa Ta-la mà cúng dường, mọi mong cầu đều được thành tựu như ý, xa lìa những sự chệch bại, giải thoát khỏi các sự sợ hãi, an trú vào chánh lý chân thật của chư Phật lìa tướng sanh diệt, được vui tịch tĩnh. Phải nhất tâm vui muốn nghe pháp.

Tôi nghe như thế này, một thuở nọ Phật ở tại thành Xá-vệ, nơi khu vườn Kỳ-đà, Cấp-cô-độc bấy giờ trong hội chúng có hai ngoại đạo là đại tiên Ca-tỳ-la và đại tiên Ô-lô-ca. Hai vị này xả bỏ tà kiến cũ, tin hiểu Phật trí, khéo trừ diệt si ám có thể vượt qua biển khổ, khởi suy nghĩ thế này: “Thế nào đức Như Lai thành tựu được công đức lộng phước rộng lớn thanh tịnh như thế này, sắc tướng thù diệu, uy nghi đỉnh đặc như Tu-di, ba mươi hai tướng đại tượng phu và tám mươi vẻ đẹp tùy hình hiển hiện rõ ràng, đoan nghiêm không gì sánh bằng, hết thấy trần cấu đều không thể nhiễm. Hiện thân một trượng sáu quang minh sáng rỡ, hết cõi hư không hoặc ẩn hoặc hiện, không cõi nào không nhìn thấy khắp. Mắt như lá hoa sen xanh rộng lớn. Tướng bạch hào ở giữa hai mi mắt như trăng tròn mùa thu. Mặt sáng sạch nhuần thấm, vi diệu khả ái, tóc màu xanh biếc như lông chim công. Tướng đánh đầy phẳng như lọng của vua trời Đế Thích. Tướng nhục kế thanh tịnh như châu ma ni. Toàn

---

thân sắc vàng đều vui thích nhìn, Ví như bầy ong hút lấy hương hoa thù diệp. Mỗi mỗi tướng tốt nhìn không chán mắt. Như mùa xuân nở hoa Câu- tô- ma. Lúc bấy giờ, đức Như Lai như những suy nghĩ trong lòng của những ngoại đạo kia, dùng mắt tuệ thanh tịnh, quán sát hết thấy chúng sanh trong vô lượng vô biên thế giới kia, sanh tâm thương xót mà dạy rằng: “Thiện nam tử các ông! Ta ở trong ba đại a tăng kỳ kiếp, tu tập vô lượng chánh hạnh thanh tịnh, chữa nhóm vô biên phước trí rộng lớn, chẳng phải dùng một ít nhân lành mà đạt được. An trụ trong tạng báu công đức vô tận, dùng tâm đại bi, quyết định cứu giúp vô lượng trăm ngàn chúng sanh trong địa ngục. Là tướng oán thân, thấy đều khiến trừ khổ đau.

\*\*\*